UBND HUYỆN BUÔN ĐÔN
THANH TRA HUYỆN

Số: 188 /KL-TTr

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Buôn Đôn, ngày 08 tháng 10 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA
Hoạt động công vụ, cải cách hành chính đối với phòng Tài nguyên và Môi trường huyện
(*giai đoạn năm 2022 - 2023*)

Thực hiện Quyết định thanh tra số 122/QĐ-TTr, ngày 27/6/2024 của Chánh Thanh tra huyện về việc thanh tra hoạt động công vụ, cải cách hành chính đối với phòng Tư pháp huyện và phòng Tài nguyên và Môi trường huyện;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 09/BC-ĐTT, ngày 30/9/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra số 122, Chánh Thanh tra huyện kết luận thanh tra đối với phòng Tài nguyên và Môi trường huyện như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Buôn Đôn được thành lập theo Quyết định số 776/QĐ-UBND, ngày 25/03/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND các huyện, tỉnh Đắk Lắk.

Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT, ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp tỉnh, phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp huyện.

Biên chế được UBND huyện giao năm 2022 là 06 biên chế, năm 2023 được giao 07 biên chế, gồm: 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng 04 chuyên viên.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG VỤ

1. Việc thực hiện nhiệm vụ công vụ

a) Việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

- Năm 2022: Hoàn thành công tác lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1476/QĐ-UBND, ngày 04/7/2022; Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2145/QĐ-UBND, ngày 26/9/2022; Thống kê đất đai năm 2021; Phương án sử dụng đất thu hồi từ các lâm trường giao về cho địa phương quản lý gửi Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch sử dụng đất:

+ Đất nông nghiệp: Diện tích theo Kế hoạch được duyệt là 133.786,07 ha. Kết quả thực hiện là 133.864,34 ha, tăng 17,42 ha so với cùng kỳ, tăng 78,3 ha so với KH.

+ Đất phi nông nghiệp: Diện tích theo Kế hoạch được duyệt là 6.551,24 ha. Kết quả thực hiện là 6.472,98 ha, giảm 17,42 ha so với cùng kỳ, giảm 78,3 ha so với KH.

+ Đất chưa sử dụng: Diện tích theo Kế hoạch được duyệt là 676,75 ha. Kết quả thực hiện là 676,75 ha, không biến động so với cùng kỳ năm 2021.

- Kết quả Thống kê đất đai năm 2021: trên địa bàn huyện có 163 tổ chức đang sử dụng đất với tổng diện tích là 111.064,53 ha *(trong đó: Các tổ chức kinh tế: 3.901,35 ha; Các cơ quan, đơn vị của Nhà nước: 880,22 ha; các tổ chức sự nghiệp công lập: 106.280,83 ha; các tổ chức tôn giáo: 2,13 ha).*

- Năm 2023: Hoàn thành Kế hoạch sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 137/QĐ-UBND, ngày 19/01/2023; Công tác Thống kê đất đai năm 2022; Kết quả thực hiện các chỉ tiêu như sau:

+ Đất nông nghiệp: Kế hoạch sử dụng đất được duyệt là 133.763,44 ha. Kết quả thực hiện là 133.891,72 ha, tăng 128,28 ha so với KH, đạt 100,1% KH

- Đất phi nông nghiệp: Diện tích theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 được duyệt là 6.573,87 ha. Kết quả thực hiện là 6.432,79 ha, giảm 141,08 ha so với KH, đạt 97,9% KH.

- Đất chưa sử dụng: Diện tích theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 được duyệt là 676,75 ha. Kết quả thực hiện là 689,55 ha, tăng 12,8 ha so với KH, đạt 101,9% KH.

Thống kê đất đai năm 2022: tổng diện tích là 111.064,53 ha (trong đó: Các tổ chức kinh tế: 3825,8 ha; Các cơ quan, đơn vị của Nhà nước: 879,58 ha; các tổ chức sự nghiệp công lập: 106.280,61 ha; các tổ chức tôn giáo: 2,13 ha).

- Triển khai, thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 theo quy định.

- Cập nhật, bổ sung hạng mục công trình Đường dây 110 kV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Jang Pông vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện, diện tích: 987,62 m^2.

b) Thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các đối tượng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện;

- Tham mưu UBND huyện văn bản đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh giao đất cho các tổ chức để mổ rộng xây dựng trụ sở; bán đấu giá quyền sử dụng đất.

- Phê duyệt kết quả trúng đấu giá: Kiot chợ xã Cuôr Knia: 04 lô = 441 triệu đồng; Kiot chợ xã Ea Nuôl: 20 lô = 1.212 triệu đồng.

- Tham mưu UBND huyện thu hồi đất theo Điều 65, Luật Đất đai năm 2013: 10 trường hợp (năm 2022= 07 trường hợp với diện tích thu hồi 3.827,8 m^2; năm 2023 = 03 trường hợp, diện tích thu hồi: 7.374,4 m^2.

- Điều chỉnh, cập nhật, bổ sung vào Kế hoạch sử dụng đất 2023 theo nội dung Quyết định số 2452/QĐ-UBND, ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh: 04 danh mục công trình

+ Trang trại chăn nuôi tập trung heo giống Star Farm Dak Lak (giai đoạn 1), diện tích: 4,0 ha, mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp khác, tại xã Ea Wer;

+ Trụ sở Hội chữ thập đỏ huyện (cũ): diện tích: 839 m^2, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn, tại xã Tân Hòa;

+ Trạm biến áp 110 kV Buôn Đôn và đấu nối: diện tích: 6095,2 m^2, mục đích sử dụng: Đất công trình năng lượng, tại xã Tân Hòa;

+ Bổ sung chỉ tiêu chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn ở xã Ea Nuôl, diện tích 1,0 ha.

Giao đất cho Công ty cổ phần đầu tư Hoàng Phát quản lý, sử dụng: 40,5 ha để thực hiện dự án Công viên nghĩa trang Vĩnh Hằng - An Lạc Viên, xã Ea Nuôl theo Quyết định số 1587/QĐ-UBND, ngày 23/8/2023 của UBND tỉnh.

c) Tham gia xác định giá đất, mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của địa phương; tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật.

- Tổng danh mục thu hồi đất năm 2022 của huyện Buôn Đôn là: 23 danh mục công trình, tổng diện tích 131,42 ha *(Theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND, ngày 23/12/2021; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND, ngày 08/4/2022 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 20/NQ-HĐND, ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh)*

- Kết quả thực hiện các công trình dự án đã thu hồi đất và thực hiện đến 31/12/2022 là 01/23 công trình, đạt 4,34%, diện tích đã thu hồi là 61,61 ha/131,42 ha, đạt 46,9% (*công trình Công viên nghĩa trang Vĩnh Hằng - An Lạc Viên, xã Ea Nuôl giai đoạn 1, diện tích thu hồi 61,61 ha*).

- Tham mưu Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ:

+ Công trình Trạm biến áp 110 kV Buôn Đôn và đấu nối: đã thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho 04 hộ dân, diện tích thu hối đất: 4.964,1 m^2, với kinh phí chi trả trên 1.390 triệu đồng.

+ Công trình Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện phân phối tỉnh Đắk Lắk, xã Ea Wer: Tổng diện tích thu hồi về đất móng trụ là: 117,6 m^2, tổng diện tích ảnh hưởng hành lang tuyến: 4.971,6 m^2, tổng số hộ ảnh hưởng 15 hộ, với kinh phí trên 333 triệu đồng.

+ Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về cây trồng trên đất cho hộ bà Nguyễn Thị Nga, địa chỉ thường trú: Buôn Ko Đung B, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn có đất bị thu hồi để xây dựng công trình Nhà máy thủy điện SrêPôk 3 theo bản án số 111/2023/HC-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

+ Công trình Nâng cấp hồ đập 201, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn: Tổng số hộ ảnh hưởng 09 hộ, diện tích thu hồi đất: 1,23 ha, tổng kinh phí chi trả trên 2.470 triệu đồng.

- Tham mưu phê duyệt giá 17 lô đất *(trong đó có 01 lô A3-156 sử dụng để giao đất không thông qua hình thức đấu giá)* phục vụ công tác đấu giá trên địa bàn với tổng số tiền dự kiến giá khởi điểm khoảng 25 tỷ đồng.

Theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND, ngày 14/12/2022; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND, ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh, tổng danh mục thu hồi đất năm 2023 của huyện Buôn Đôn là: 28 danh mục công trình, tổng diện tích thu hồi đất: 151,58 ha, cụ thể:

* Kết quả thực hiện thu hồi đất năm 2023: 10 công trình/28 công trình, đạt 35,7% KH, diện tích thu hồi đất: 46,89 ha.

* Danh mục công trình đăng ký 3 năm mà không thực hiện hoặc chưa bố trí nguồn vốn đầu tư, không đăng ký vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2024: 05 /28 công trình, diện tích: 6,11 ha.

* Danh mục công trình đề nghị chuyển tiếp sang năm 2024: 13/28 công trình, diện tích: 98,58 ha.

d) Về tài nguyên nước: Phối hợp tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền;

e) Về môi trường:

- Triển khai hoạt động hưởng ứng các ngày lễ về Môi trường kịp thời, hiệu quả đặc biệt là chương trình Tổ chức ra quân trồng cây xanh nhân dịp kỷ niệm 132 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Tham mưu xây dựng phương án, để di chuyển bãi rác tại thôn 4, xã Ea Wer vào khu vực xử lý rác thải tập trung của huyện tại thôn 8, xã Ea Huar theo quy hoạch được phê duyệt.

f) Tham gia quản lý mốc đo đạc theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước khác về đo đạc và bản đồ theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan nhà nước cấp trên. Cuối tháng 6/2023, Phòng nhận bàn giao bản đồ được Sở Tài nguyên và Môi trường nghiệm thu, hiện nay, đang phối hợp với đơn vị tư vấn, UBND các xã triển khai đăng ký kê khai thông tin thửa đất để cấp Giấy CNQSD đất lần đầu và cấp đổi cho Nhân dân trên địa bàn huyện.

2. Việc triển khai thực hiện các văn bản của UBND huyện giao và văn bản của các cơ quan, ban ngành *(Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo):*

Trong hai năm (2022 và 2023), Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện đã tiếp nhận với tổng số 7.699 văn bản đến (năm 2022 tiếp nhận 3.246 văn bản; năm 2023 tiếp nhận 4.453 văn bản). Qua kiểm tra ngẫu nhiên 18 văn bản do UBND huyện giao tham mưu và các văn bản của các các quan, ban ngành trong năm 2022 và 2023 (năm 2022 = 08 văn bản; năm 2023 = 10 văn bản), nhận thấy:

+ Đã tổ chức thực hiện đúng thời hạn 11/18 văn bản (năm 2022 là 03/08 văn bản; năm 2023 là 08/10 văn bản).

+ Không tổ chức tham mưu triển khai thực hiện 07 văn bản (năm 2022 là 05 văn bản; năm 2023 là 02 văn bản).

2. Công tác tham mưu xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực đất đai *(Chi tiết Phụ lục 2 kèm theo):*

- Kiểm tra 07 bộ hồ sơ do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tham mưu UBND huyện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực đất đai, môi trường:

*** Qua kiểm tra cho thấy:**

- Hồ sơ xử phạt: các hồ sơ xử phạt VPHC cơ bản có đầy đủ CCCD, Giấy CNQSD đất, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, biên bản làm việc, biên bản

xử phạt vi phạm hành chính, tờ trình, quyết định xử phạt VPHC, biên bản bàn giao quyết định xử phạt VPHC. Tuy nhiên, một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có thiếu sót:

+ Đối với vụ ông Trần Đăng Duy: Biên bản làm việc giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện với ông Trần Đăng Duy: Biên bản làm việc ngày 01/7/2022 (do ông Nguyễn Thế Thành làm việc với ông Trần Đăng Duy) và Biên bản làm việc ngày 21/7/2022 (do bà Trịnh Thị Thu Thảo làm việc với ông Trần Đăng Duy) có nhiều trang nhưng chỉ ký ở trang cuối; không có biên bản bàn giao quyết định xử phạt VPHC cho người bị xử phạt vi phạm hành chính.

+ Vụ bà Lê Thị Bích Huệ: Hồ sơ không có Giấy CNQSD đất, không có biên bản bàn giao quyết định xử phạt VPHC. Vì vậy chưa đảm bảo về thủ tục theo quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

- Trình tự thủ tục ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tham mưu UBND huyện ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đảm bảo quy định của Luật xử lý VPHC.

- Thời hạn lập biên bản và tham mưu ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: đảm bảo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Về hành vi vi phạm: Qua kiểm tra về cơ bản các hành vi vi phạm được Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện xử lý đúng quy định.

II. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.

1. Cải cách thủ tục hành chính

- Niêm yết công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của phòng Tài nguyên và Môi trường (Quyết định số 2220/QĐ-UBND, ngày 30/69/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk); công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện.

- Giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công cho người dân và doanh nghiệp.

+ Chuyển mục đích sử dụng đất: 229 hồ sơ (năm 2022: 89 hồ sơ; năm 2023: 140 hồ sơ).

Qua kiểm tra ngẫu nhiên 04 hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất (*Chi tiết Phụ lục 3 kèm theo)*, cơ bản các hồ sơ đầy đủ giấy tờ theo quy định.

Tuy nhiên khi kiểm tra về quy trình tiếp nhận và trả kết quả trên dịch vụ hành chính công thì cả 04 hồ sơ trên được tiếp nhận và xử lý chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về trình tự cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Đó là phòng Tài nguyên và Môi trường khi tiếp nhận Đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của công dân không nhập lên hệ thống dịch vụ công mà đã tiến hành thẩm định nhu cầu sử dụng đất; ghi ngày đã trả kết quả cho công dân trong khi tại thời điểm đó chưa có quyết định của UBND huyện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

+ Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện: Trong 2 năm (2022 và 2023) đã tiếp nhận 14 đơn (năm 2022 = 08 đơn; năm 2023 = 6 đơn).

Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 03 hồ sơ (đơn ông Đào Xuân Hồng - buôn Ndrếch, xã Ea Huar; Nguyễn Thế Quý - buôn Ea Rông, xã Krông Na; Trần Thị Sương - thôn 16A, xã Ea Bar), nhận thấy: sau khi tiếp nhận đơn của công dân do UBND huyện chuyển đến, Phòng đã tiến hành khảo sát, sau đó tham mưu văn bản của UBND huyện hướng dẫn công dân chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Tuy nhiên những đơn này Phòng chưa thực hiện vào sổ để quản lý, theo dõi theo quy định.

2. Việc bố trí, phân công công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện

Năm 2022 và 2023 Phòng đã bố trí 01 công chức phụ trách tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa của UBND huyện *(Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND huyện về việc kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện Buôn Đôn).*

3. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính

- Việc áp dụng phần mềm quản lý văn bản, điều hành, sử dụng hệ thống thư điện tử của huyện (*mail.buondon.daklak.gov.vn*) trong trao đổi công việc. Phòng đã tổ chức thực hiện áp dụng phần mềm quản lý văn bản trong nội bộ cơ quan, ký số văn bản đi, tiếp nhận và xử lý văn bản đến trên hệ thống Idesk (*mail.buondon.daklak.gov.vn*) trao đổi công việc.

Phân công 01 công chức phụ trách tiếp nhận hồ sơ TTHC của cơ quan trên hệ thống iGate và xử lý hồ sơ trên phần mềm theo quy định (*Thông báo số 22/TB-TNMT, ngày 31/10/2023*). Hồ sơ được số hoá đảm bảo đúng quy định; đồng thời tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị 08/CT-UBND ngày 29/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường sử dụng hiệu quả hệ thống iGate.

C. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm, cũng như việc tổ chức thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt đảm bảo theo quy định.

- Việc tiếp nhận và trả hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất trên dịch vụ hành chính công - một cửa điện tử đảm bảo theo quy định trong quá trình giải quyết hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đúng hẹn chiếm tỷ lệ cao.

- Công tác tham mưu xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực đất đai được thực hiện đảm bảo đúng quy định Luật xử lý VPHC.

- Việc triển khai các hoạt động hưởng ứng các ngày lễ về Môi trường kịp thời, hiệu quả, đặc biệt là chương trình tổ chức ra quân trồng cây xanh nhân dịp kỷ niệm 132 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Chưa thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo giao nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và các văn bản đề nghị của các cơ quan, đơn vị khác.

- Công tác xử lý vi phạm hành chính còn hạn, thiếu sót là không có biên bản bàn giao quyết định xử phạt VPHC cho người bị xử phạt.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường khi tiếp nhận hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của công dân không thực hiện cập nhật lên hệ thống Dịch vụ hành chính công mà lại chuyển trực tiếp cho bộ phận chuyên môn tiến hành thẩm định, sau đó mới cập nhật lên hệ thống Dịch vụ hành chính công là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Việc trả kết quả đối với hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất chưa đảm bảo theo quy định, ghi ngày đã trả kết quả cho công dân không đúng thực tế, vì tại thời điểm đó chưa có quyết định của UBND huyện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (*hệ thống dịch vụ công báo đã trả kết quả cho người dân, trong khi UBND huyện chưa ban hành Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất*)

- Việc tiếp nhận và tham mưu giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện chưa thực hiện vào sổ để quản lý, theo dõi theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Điều 9 Thông tư số 01/TT-VPCP.

Những thiếu sót, khuyết điểm nêu trên trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Thế Thành, nguyên Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, nay là Phó Ban Tuyên giáo Huyện uỷ Buôn Đôn; ông Nguyễn Duy Hoài, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện và các công chức của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện có liên quan.

D. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

- Khẩn trương khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong hoạt động công vụ, cải cách hành chính đã nêu ở trên; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo giao nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và của các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm nghiêm túc tại cơ quan, đơn vị; làm rõ trách nhiệm của từng cá nhân có liên quan đến hạn chế, khuyết điểm.

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra, đề nghị Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện thực hiện niêm yết Kết luận thanh tra tại cơ quan, đơn vị theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận này, báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra huyện trước ngày 30/10/2024.

2. Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện.

- Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời nội dung Kết luận này và có biện pháp khắc phục ngay những hạn chế, khuyết điểm mà Kết luận đã chỉ ra.

- Xử lý Kết luận thanh tra của Chánh Thanh tra huyện theo quy định tại Điều 103 Luật Thanh tra năm 2022.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện công vụ, cải cách hành chính đối với phòng Tài nguyên và Môi trường huyện (giai đoạn năm 2022 - 2023), Thanh tra huyện kính trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh (để báo cáo);
- CT. UBND huyện (để báo cáo);
- UBKT Huyện ủy;
- Phòng TNMT (để thực hiện);
- Phòng VH và TT huyện
(để đăng tải trên Cổng TTĐT của huyện);
- Lưu VT; Hồ sơ.

CHÁNH THANH TRA

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THANH TRA VIỆT NAM
THANH TRA H. BUÔN ĐÔN - T. ĐẮK LẮK

Nguyễn Đình Quang

PHỤ LỤC 1

Kết quả thực hiện các văn bản của cấp trên, văn bản của các cơ quan, đơn vị khác có liên quan

Stt	Tên văn bản	Đã thực hiện	Không thực hiện	Ghi chú
1	Công văn số 2980/STNMT-QLDĐ, ngày 20/10/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk	x		
2	Công văn số 135/CV-TTr, ngày 21/11/2022 của Thanh tra huyện		x	
3	Công văn số 1267/UBND-NV ngày 02/12/2022 của UBND huyện		x	
4	Công văn số 1271/UBND-VHTT, ngày 02/12/2022 của UBND huyện		x	
5	Công văn số 1196/UBND-VP, ngày 11/11/2022 của UBND		x	
6	Công văn số 9227/UBND-NNMT, ngày 27/10/2022 của UBND tỉnh	x		
7	Công văn số 10380/UBND-NNMT, ngày 29/11/2022 của UBND tỉnh	x		
8	Công văn số 3432/STNMT-TTr, ngày 28/11/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk về việc thực hiện Công văn số 9748/UBND-NNMT ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh		x	
9 2023	Công văn số 4262/STNMT-KS ngày 27/12/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk		x	
10	Thông báo số 272/TB-UBND ngày 14/12/2023 của UBND huyện về việc thu hồi diện tích đất cho thuê do hết thời hạn sử dụng đất theo QĐ số 1248/QĐ-UB ngày 04/12/2003 và thu hồi, huỷ giá trị pháp lý GCNQSD đất số BB 221286, do UBND huyện cấp ngày 16/4/2010	x		

11	Thông báo số 213/TB-UBND ngày 18/9/2023 của UBND huyện	x		
12	Công văn số 4105/STNMT-ĐKTK, ngày 14/12/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk	x		
13	Công văn 1931/UBND-NV ngày 19/12/2023 của UBND huyện		x	
14	Công văn số 215/TB-UBND ngày 20/9/2023 của UBND huyện	x		
15	Thông báo số 232/TB-UBND, ngày 13/10/2023 của UBND huyện	x		
16	Thông báo số 246/TB-UBND, ngày 10/11/2023 của UBND huyện	x		
17	Thông báo số 246/TB-UBND ngày 10/11/2023 của UBND huyện	x		
18	Thông báo số 257/TB-UBND ngày 24/11/2023 của UBND huyện	x		

PHỤ LỤC 2

HỒ SƠ XỬ PHẠT VPHC TRÊN LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

Stt	Tên hồ sơ	Địa chỉ	Ghi chú
1	Huỳnh Trọng Hợp	Thôn 8, xã Cư Êbur	
2	Hầu Thị Hải	Tổ dân phố 4, phường Ea tam	
3	Đậu Thị Hương	Tổ dân phố 6, phường Tân Thành	
4	Lê Thị Bích Huệ	Khu 14, Yên Nhân, Tiền Phong, Mê Linh, Hà Nội	- Không có giấy chúng nhận QSDĐ - Không có BB bàn giao QĐ xử phạt VPHC
5	Ngô Văn Tấn	Thôn 9, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn	
6	Trần Trọng Phùng	Thôn 5, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn	
7	Trần Đăng Duy	111, Nơ Trang Gưl, thành phố Buôn Ma Thuột	- Biên bản có nhiều trang nhưng chỉ ký trang cuối. - Không có BB bàn giao QĐ xử phạt VPHC

PHỤ LỤC 3

HỒ SƠ XIN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Stt	Tên hồ sơ	Ngày tiếp nhận hồ sơ trên dịch vụ HCC - một cửa điện tử	Ngày trả KQ	Ngày UBND huyện ban hành QĐ cho phép chuyển mục đích SDĐ	Ghi ngày trả kết quả cho người dân trước khi UBND huyện ban hành QĐ
1	H Nghiệp Niê, xã Ea Bar	27/4/2022	13/5/2022	06/6/2022	18 ngày
2	Trần Thị Bích Nhu, xã Ea Bar	14/7/2022	05/8/2022	11/8/2022	03 ngày
3	Võ Văn Út, huyện Củ Chi, Tp HCM	25/11/2022	09/12/2022	30/12/2022	14 ngày
	Nguyễn Thị Thuý Hằng, thôn 4, xã Cuôr Knia	- Ngày 05/7/2022 phòng TNMT tiến hành thẩm định nhu cầu sử dụng đất - Ngày 27/7/2022 tiếp nhận và nhập hồ sơ trên Dịch vụ hành chính công – Một cửa			